

BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3 THEO CHUYÊN ĐỀ

DẠNG BÀI THI TIẾNG ANH CÓ ĐÁP ÁN

Bài 1. Tìm lỗi sai và sửa.

1. My father are forty-five.
2. He playing badminton.
3. There are twenty desk in my classroom.
4. Who is this? – It's a pencil.
5. How many map are there in your classroom?

Bài 2. Sắp xếp những từ dưới đây thành câu hoàn chỉnh.

1. the / like / Where / weather / is?
2. goes / foot / on / school / to / He.
3. book / , / the / Close / please.
4. pens / are / many / there / How / the / table / on?
5. name / How / you / your / do / spell?

Bài 3. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

1. This my library.
2. I'm..... Thai Binh province.

3. What's he..... now? He is reading books.
4. Where Lien?
5. I fine, thank you.
6. Good..... See you soon.
7. May I in, Mr. Trong?
8. How dogs do you have?
9. How is your sister? She is twenty.
10. He is my father.

Quý thầy cô, phụ huynh truy cập tại: [Lý thuyết & Bài tập tiếng Anh lớp 3 cả năm](#) để tham khảo thêm toàn bộ kiến thức Tiếng Anh lớp 3 chi tiết cũng như download nhiều tài liệu tiếng Anh dành cho học sinh lớp 3 hữu ích.

ĐÁP ÁN

Bài 1. Tìm lỗi sai và sửa.

- 1 - are thành is
- 2 - He thành He is hoặc He's
- 3 - desk thành desks
- 4 - Who thành What
- 5 - map thành maps

Bài 2. Sắp xếp những từ dưới đây thành câu hoàn chỉnh.

- 1 - What is the weather like?
- 2 - He goes to school on foot.
- 3 - Close the book, please.
- 4 - How many pens are there on the table?
- 5 - How do you spell your name?

Bài 3. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

1. This ...is..... my library.
2. I'm...from... Thai Binh province.
3. What's he...doing... now? He is reading books.
4. Where .is..... Lien?
5. Iam..... fine, thank you.
6. Good.....bye..... See you soon.
7. May I ...come..... in, Mr. Trong?
8. How ...many... dogs do you have?
9. Howold..... is your sister? She is twenty.
10. He is ..not... my father.

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu Tiếng Anh [lớp 3](#) khác tại đây:

<https://vndoc.com/tieng-anh-cho-hoc-sinh-tieu-hoc-7-11-tuoi>

